

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

BỘ CÔNG THƯƠNG Số: 1880/KH-UBND

ĐEN Số: 12/2.9 Ngày: 3/9/20
Chuyển: V/v A/B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA);

Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, với các nội dung như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Tổ chức triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;
2. Các sở, ngành, địa phương, đặc biệt là các doanh nghiệp tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong việc thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA);
3. Công tác triển khai thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa địa phương với Trung ương; giữa các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố; giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp.

II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU

a) Tăng cường phổ biến về EVFTA đến các sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội ngành nghề, Hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, nông dân thông qua các phương tiện truyền thông, trang tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả EVFTA;

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như: đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường,... về các cam kết cụ thể có liên quan trong EVFTA, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả;

c) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp trong tỉnh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

- a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia EVFTA;
- b) Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Tỉnh, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với EVFTA;
- c) Đơn giản hóa thủ tục và quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế, hải quan; đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành rút ngắn thời gian cấp giấy phép, giảm chi phí xuất nhập khẩu, thông quan hàng hóa, tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh và xuất nhập khẩu hàng hóa.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- a) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu;
- b) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất;
- c) Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường;
- d) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng;
- đ) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính,...

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia;

Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công; đồng thời, tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Xây dựng, triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, đào tạo nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đúng vũng được trong quá trình cạnh tranh;"

b) Đánh giá những tác động của EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội,... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả EVFTA;

c) Thực hiện đầy đủ theo các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

(Đính kèm phụ lục nội dung)

III. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn vốn: ngân sách Trung ương hỗ trợ; ngân sách địa phương; nguồn viện trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

a) Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan để tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

b) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện gửi về Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

2. Sở Tài chính căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

3. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình chủ động triển khai thực hiện và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Công Thương trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì đề nghị các đơn vị tổng hợp gửi Sở Công Thương báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Kính trình Bộ Công Thương xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, NCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuấn